

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31 /2023/HS-ST
Ngày: 28/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Phương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Thư ký phiên tòa : Bà Trần Thị Hồng Giang, Thư ký Toà án

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hữu T** (tên gọi khác: không) - sinh năm 1993

Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thôn Q Th, xã Gi Th, huyện G V, tỉnh N B.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông : Phạm Hữu T - sinh năm 1971; con bà: Phạm Thị Tám - sinh năm 1974; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1993. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2023 đến ngày 20/02/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt tại phiên tòa) .

1. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Phạm Thị Thanh Ng, sinh năm 1991; nơi cư trú : số nhà 06, ngõ 128 đường T Th phố Ph Ch1, phường N Th, thành phố N B, tỉnh N B (vắng mặt).

- Anh Phạm Văn Chung, sinh năm 1994; nơi cư trú : xóm 4, xã L Ph, huyện K S, tỉnh N B (vắng mặt).

- Anh Ngô Hoàng V, sinh năm 1996; nơi cư trú : số nhà 03, ngõ 158, đường Trần Phú, phố Ph Th, phường Ph Th, thành phố N B, tỉnh N B (vắng mặt).

2. Người làm chứng:

- ông Trần Văn Q, sinh năm 1960; nơi cư trú : phố T L, phường N Ph, thành phố N B, tỉnh N B.

- ông Hoàng Đình S, sinh năm 1960; nơi cư trú: xã N A, huyện H L, tỉnh N B.

(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hữu T là công nhân công ty Sanico thuộc chi nhánh Hyundai Ninh Bình. Chiều ngày 16/02/2023, Công ty Sanico tổ chức liên hoan, Phạm Hữu T tham gia và uống rượu cùng mọi người. Sau buổi liên hoan Tú và anh Nguyễn Văn Q sinh năm 1986, trú tại xã Ninh Hòa, huyện H L, tỉnh N B đi về nhà. Trên đường về anh Q bị ngã xe nên T gọi xe ô tô Taxi đưa anh Q đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình. Khoảng 20 giờ 38 phút cùng ngày T đưa anh Q vào khu vực tiếp đón của khoa cấp cứu và được điều dưỡng Ngô Hoàng V - sinh năm 1996 trú tại phố Phúc Thiện, phường Ph Th, thành phố N B tiếp đón, đưa tờ khai y tế yêu cầu T khai thông tin bệnh nhân để làm hồ sơ bệnh án nhưng Tú không viết mà to tiếng yêu cầu anh V ra cầm máu và xử lý vết thương ngay cho anh Q. Anh V và bác sỹ Phạm Văn Ch - sinh năm 1994 trú tại xã Lưu Phương, huyện K S ra thăm khám và băng bó vết thương cho anh Q, T thấy vậy ra xem rồi to tiếng, anh Ch giải thích nhiều lần và yêu cầu Tú ra khai thông tin cho anh Q để tạo hồ sơ bệnh án nhưng T không thực hiện mà to tiếng chửi bới tục tĩu các bác sỹ đến sơ cứu cho anh Q. Thấy T có biểu hiện say rượu làm huyên não mất trật tự, gây cản trở nhiệm vụ cấp cứu của các bác sỹ nên ông Trần Văn Q, sinh năm 1960, trú tại phố Tương L, phường N Ph, thành phố N B là bảo vệ của Bệnh viện mời T ra ngoài hành lang, Tú đi ra hành lang được khoảng 01 phút thì quay lại tiếp tục to tiếng yêu cầu bác sỹ phải xử lý nhanh cho anh Q, ông Q đã mời T giữ trật tự và yêu cầu đi ra hành lan. T ra hành lang được khoảng 01 phút thì đi vào thấy chị Phạm Thị Thanh Ng - sinh năm 1991, trú tại phố Phúc Chính 1, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình là điều dưỡng đang đẩy xe cáng đưa anh Q vào bên trong theo y lệnh của bác sỹ. T liền giữ xe cáng lại và chửi chị Ng, chị Ng

giải thích là đưa anh Q vào phòng 102 để chụp chiếu, lấy máu đi xét nghiệm. Thấy T to tiếng chửi tục nên ông Q lại mời T ra hành lang, T đi ra khoảng 02 phút thì quay lại và nhìn thấy anh Ch đang ngồi ở bàn làm việc nên lại gần và chửi, đồng thời giơ tay phải lên định đánh anh Ch thì ông Q giữ lại và đưa T ra ngoài hành lang đóng cửa để T không vào gây rối tiếp. T đứng ở ngoài hành lang liên tục chửi bới khoảng hơn 05 phút và yêu cầu mở cửa để vào bên trong nhưng ông Q giữ cửa không cho T vào. Thấy T có hành vi chửi bới gây mất an ninh trật tự ảnh hưởng tới việc cấp cứu bệnh nhân nên chị Ngân đã điện báo Công an phường Nam Thành. Công an phường Nam Thành đã cử hai đồng chí Nguyễn Văn M và Vũ Văn L là cán bộ Công an phường Nam Thành mặc trang phục Cảnh sát xuống hiện trường giải quyết vụ việc. Khi đồng chí M và L đến hiện trường thấy T đang có hành vi chửi bới, gây náo loạn khu vực hành lang, hai đồng chí đã yêu cầu Tú giữ trật tự nhưng T không chấp hành mà liên tục chửi bới nên đồng chí L sử dụng điện thoại di động cá nhân quay lại hành vi vi phạm của T làm căn cứ giải quyết sau này và nhiều lần yêu cầu Tú giữ trật tự nhưng T không chấp hành mà liên tục to tiếng, chửi bới, thách thức tổ công tác với nhiều câu chửi tục tĩu. Tuy đã được tổ công tác yêu cầu giữ trật tự công cộng nhưng T không chấp hành mà tiếp tục chửi, nhổ nước miếng và chửi các đồng chí Công an. Ông Hoàng Đình S, sinh năm 1960, trú tại xã N A, huyện H L, N B là bảo vệ đến can ngăn nhưng T vẫn không chấp hành mà liên tục to tiếng, chửi bới gây mất trật tự làm ảnh hưởng đến trật tự tại bệnh viện, ảnh hưởng tới quá trình cứu chữa của y bác sỹ và của bệnh nhân đang điều trị. Khoảng 10 phút sau để đảm bảo an ninh trật tự tổ công tác đã cưỡng chế đưa Tú và mời những người liên quan về trụ sở Công an phường làm việc, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 03 tệp video từ camera của Khoa cấp cứu và điện thoại di động của đồng chí Công an phường Nam Thành (ký hiệu A1, A2, A3) ghi lại hình ảnh vi phạm của Phạm Hữu T gửi giám định hình ảnh.

Tại Kết luận giám định số 281/KL-KTHS ngày 24/02/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (Ký hiệu A1; A2; A3).

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSNDTPNB ngày 13/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Phạm Hữu T về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Hữu T đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” và đề nghị Toà án áp dụng: khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, quản lý trong thời gian thử thách.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau bị cáo Phạm Hữu T đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản sao trích camera và niêm phong, biên bản sao trích camera và niêm phong, kết luận giám định số 381/KL-KTHS ngày 24/2/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: tối ngày 16/02/2023, Phạm Hữu T có hành vi lợi dụng trong người có nồng độ cồn đã có hành vi to tiếng chửi bới, xúc phạm danh dự nhân phẩm các nhân viên y tế, lực lượng chức năng đang làm nhiệm

vụ bằng những lời lẽ thô tục, gây mất trật tự, làm gián đoạn hoạt động chung của khoa cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và gây tâm lý hoang mang cho bệnh nhân, người nhà bệnh nhân đến cấp cứu, điều trị bệnh là phạm tội “ gây rối trật tự công cộng” .Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã lợi dụng trong người có nồng độ cồn để có hành vi cố ý làm mất tình trạng ổn định, có tổ chức, có kỷ luật của khoa cấp cứu bệnh viện tỉnh Ninh Bình, là nơi khám bệnh đối với các trường hợp khẩn cấp, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của bệnh viện, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân viên y tế và cho người dân, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm minh để răn đe giáo dục và phòng ngừa các trường hợp tương tự. Khi lượng hình có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự .

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo, nên áp dụng hình phạt án treo là phù hợp.

[3] Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Hữu T phạm tội “gây rối trật tự công cộng”. Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Phạm Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã Gi Th huyện Gi V tỉnh N B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Tú có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Gi Th huyện Gi Vi tỉnh N B trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Hữu T phải chịu 200.000 đồng.

3. Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- bị cáo;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Gia Th, Gi V, NB;
- Lưu VP, HS.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương

